

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 19/2017/DS-ST

Ngày: 03/5/2017

“V/v tranh chấp đòi lại tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lâm Hải Trung

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2017/TLST-DS, ngày 27/02/2017 về “Tranh chấp đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2017/QĐXXST-DS, ngày 13/4/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng NN & PTNT VN

Địa chỉ: Số 02, LH, quận BD, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Ngọc K** – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Mai Hữu P** – Giám đốc Ngân hàng NN & PTNT VN - Chi nhánh huyện V.

(Theo quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC, ngày 19/6/2014)

Người được ủy quyền lại: Chị **Trương Thị N**, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn V, huyện V, tỉnh VL. (Theo văn bản ủy quyền số 2/17/NHVLi-GUQ, ngày 27/02/2017)

2. Bị đơn: Anh **Đặng Trường T**, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã LP, huyện LH, tỉnh VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Khoảng 08 giờ ngày 07/11/2016, chị Huỳnh Diệu T nộp số tiền mặt 5.000.000 đồng tại Phòng giao dịch xã TB thuộc Chi nhánh NN & PTNT huyện V, tỉnh VL để chuyển cho anh Đặng Trường T số tài khoản 7300205243228 mở tại NN & PTNT chi nhánh VL. Chị Trương Thị V là kế toán của Phòng giao dịch xã TB do bất cẩn đã chuyển nhầm số tiền là 50.000.000 đồng. Liên sau đó, anh T đã rút tiền mặt 05 lần, mỗi lần 5.000.000 đồng, tổng cộng là 25.000.000 đồng tại máy ATM, đồng thời chuyển khoản trên điện thoại thông minh 04 lần mỗi lần 5.000.000 đồng với số tiền tổng cộng 20.000.000 đồng để trả nợ cho chị ruột là Đặng Thị Mỹ H có tài khoản mở tại NN & PTNT chi nhánh LX.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày khi phát hiện sai sót, phía Ngân hàng huyện V đã phong tỏa số dư tài khoản còn lại là 5.045.700 đồng và thông báo đến anh T biết số tiền mà Ngân hàng đã chuyển thừa là 45.000.000 đồng và yêu cầu anh T trả lại. Ngày 08/11/2016, tại NN & PTNT VL, anh T thừa nhận và hứa trả lại nhưng sau đó thay đổi ý kiến.

Đến ngày 12/11/2016, Công an huyện V phối hợp với Công an xã LP, huyện LH qua làm việc với anh T và anh cam kết đến ngày 14/11/2016 trả 20.000.000 đồng và ngày 21/11/2016 trả 20.000.000 đồng còn lại. Khi đến hạn cam kết thì anh T vẫn không thực hiện.

- Ngân hàng yêu cầu anh Đặng Trường T có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), đồng thời tính lãi chậm trả theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 22/11/2016 cho đến khi trả dứt số tiền trên. Các phí, lệ phí phát sinh do bên anh T chịu.

- Anh T đồng ý trả lại cho NN & PTNT VN số tiền 40.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng 4.000.000 đồng vào ngày 01 tây, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn. Thời gian thực hiện bắt đầu trả từ ngày 01/4/2017. Riêng phần lãi suất thì anh không đồng ý trả, với lý do ngay từ ban đầu thì anh đã xin khắc phục để trả lại nhưng phía Ngân hàng không đồng ý và kéo dài cho đến nay.

- Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn NN & PTNT VN yêu cầu bị đơn Đặng Trường T có trách nhiệm trả ngay cho Ngân hàng số tiền 40.000.000 đồng và rút lại yêu cầu tính lãi chậm trả. Anh Đặng Trường T đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền 40.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng 4.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đại diện nguyên đơn NN & PTNT VN rút lại yêu cầu tính lãi chậm trả, nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này của nguyên đơn theo quy định tại Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn NN & PTNT VN yêu cầu bị đơn Đặng Trường T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 40.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 256 của Bộ luật dân sự năm 2005, nên được chấp nhận. Đối với yêu cầu của anh T xin trả dần mỗi tháng 4.000.000 đồng, nhưng phía nguyên đơn không đồng ý, nên để cơ quan Thi hành án dân sự xem xét điều kiện trả nợ khi bản án đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 256 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn NN & PTNT VN.

[1] Đình chỉ xét xử yêu cầu của nguyên đơn NN & PTNT VN về việc yêu cầu bị đơn Đặng Trường T trả lãi chậm trả theo mức lãi suất 10%/năm tính trên số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) kể từ ngày 22/11/2016.

[2] Buộc bị đơn Đặng Trường T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn NN & PTNT VN số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

[3] Về án phí:

- Buộc bị đơn Đặng Trường T nộp 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho nguyên đơn NN & PTNT VN số tiền 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000468 ngày 27/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh VL.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa